

Bản án số: 500/2024/HS-PT
Ngày 24 tháng 6 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đức Thọ.

Các thẩm phán: Ông Trần Văn Mười.

Bà Nguyễn Thị Ngọc Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đăng Ry - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 24 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 123/2024/TLPT-HS ngày 02 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo Trần Đức H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 208/2024/HS-ST ngày 26/12/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo có kháng cáo: Trần Đức H, sinh năm 1974 tại Hải Dương; Tên gọi khác: Không; Nơi thường trú: Ấp T, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông Trần Đức T, sinh năm 1942 và bà Trần Thị P, sinh năm 1943; có 04 anh, chị em, bị cáo là con thứ hai; có vợ là Hoàng Thị Q, sinh năm 1977 (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2010). Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 01/9/2021. Bị cáo nhập viện Pháp y tâm thần Trung ương B từ ngày 14/9/2023 đến ngày 01/12/2023 thì tiếp tục bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đ; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Đức H: Luật sư Trần Thị Thùy T1 và Luật sư Nguyễn Thị Quế A, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H, có mặt.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1979; địa chỉ: 7 Q, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Đức H và các anh Hà Đình Q1, Trần Thành N (Nam mập), Nguyễn Phương N1 (Nam ốm), Nguyễn Thanh T2, Nguyễn Văn S đều là công nhân của

Công ty Cổ phần Đ, cùng ở chung tại căn nhà thuộc ấp I, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Vào buổi tối ngày 19/8/2021, Trần Đức H cùng với các anh Nguyễn Phương N1, anh Nguyễn Thanh T2 và anh Nguyễn Văn S chơi đánh bài giải trí phạt quỹ gỏi. Trong lúc chơi bài, H sử dụng điện thoại không tập trung chơi bài nên anh N1 cầm bài ném và dùng tay tát vào mặt H 02 cái thì H dùng tay đỡ và né tránh. Sau đó anh N1 và H cãi nhau nhưng được mọi người có mặt can ngăn rồi tất cả mọi người đi ngủ.

Khoảng 07 giờ ngày 20/08/2021, Hồng thức dậy ngồi uống nước ở ngoài phòng khách, thì nhớ lại chuyện bị anh Nguyễn Phương N1 đánh vào tối hôm trước, nên nảy sinh ý định đánh N1 để trả thù. H liền đi vào khu vực nhà bếp dùng tay trái lấy 01 con dao dài khoảng 36cm bằng kim loại màu đen và dùng tay phải lấy 01 con dao dài khoảng 40cm bằng kim loại màu đen, rồi đi lên thì gặp anh Trần Thành N (Nam mập) đang đứng bên hông nhà tay cầm giỏ xách chuẩn bị đi chợ, H nhớ lại chuyện trước đó anh Thành N cũng hay chửi H nên H đi lại gần chỗ anh N mập nói “Nam à” đồng thời dùng tay phải đang cầm dao đâm vào người anh T3 N một nhát nhưng không trúng vì anh Thành N đã kịp dùng tay gạt được tay cầm dao của H rồi bỏ chạy vào trong phòng khách lấy và cầm một cái ghế nhựa ném về phía H nhưng không trúng. H tiếp tục cầm dao đi tìm đánh anh Nguyễn Phương N1 thì gặp anh Hà Đình Q1 đang giặt đồ ở ngoài sân phía trước nhà. Nhìn thấy H cầm dao trên tay nên anh Q1 nói “anh H làm gì vậy”, rồi chạy đến can ngăn và tiếp tục nói “Hồng ơi, thôi, thôi”, đồng thời giằng co giật dao trên tay của H. H đẩy anh Q1 ra và dùng tay phải đang cầm dao đâm anh Q1 02 nhát vào ngực, anh Q1 giật được một con dao trên tay của H vừa đâm lại H một nhát nhưng không trúng, vừa bỏ chạy đến cổng nhà thì gục ngã.

Sau khi dùng dao đâm anh Q1 và bị anh Q1 giật 01 con dao, H đi lại chỗ ngủ của H mở ba lô cá nhân lấy 01 con dao Thái Lan, cán dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài khoảng 30cm, rồi 02 tay cầm 02 con dao tiếp tục đi tìm đánh anh Nguyễn Phương N1. H nhìn thấy anh Phương N1 chạy vào trong phòng ngủ số 01 khóa chốt cửa lại, thì H đứng bên ngoài cầm dao chém nhiều nhát vào cửa phòng làm vỡ kính. Lúc này anh Thiệu Công T4 đứng ngoài cổng dùng chai còn và đá ném về phía H (không trúng) để gây sự chú ý và giải nguy cho anh Phương N1. Đồng thời lúc này có lực lượng Công an xã H, huyện T đi đến, nên H cầm dao trèo lên trên mái nhà, đưa mũi nhọn của 02 con dao chĩa vào bụng rồi nhảy xuống đất, làm H bị thương tích ở bụng và gãy chân phải.

Sau đó, Công an xã H đưa anh Hà Đình Q1 và Trần Đức H đến Bệnh viện Đ1 cấp cứu. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, anh Q1 tử vong tại Bệnh viện. Trần Đức Hồng điều trị thương tích đến ngày 01/09/2021 thì xuất viện và bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ bắt tạm giam để điều tra. Quá trình điều tra Trần Đức H đã khai nhận hành vi phạm tội.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 con dao kim loại dài 36cm, bản rộng 09cm, màu đen; 01 con dao kim loại dài 40cm, bản rộng 07cm, màu đen; 01 con dao dài 30cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 19cm, bản rộng 4,5cm, cán dao làm bằng gỗ dài 11cm.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 20/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ xác định hiện trường vụ án xảy ra tại căn nhà thuộc ấp I, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1744/KLGD-PC09 ngày 17/10/2021 của Giám định viên Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận thương tích và nguyên nhân anh Hà Đình Q1 tử vong như sau: Dấu hiệu chính: Vết rách da vùng ngực phải và vùng ngực trái; vết mổ cấp cứu vùng ngực phải và vùng ngực trái. Trong khoang lồng ngực hai bên có máu; thùy trên phổi trái, thùy trên phổi phải và thùy giữa phổi phải thấy khâu cấp cứu bằng chỉ lạnh, khi cắt chỉ thấy rách nhu mô phổi và động - tĩnh mạch phế quản; trong bao màng tim có máu, vết rách rỉ máu vùng tâm thất phải. Nguyên nhân tử vong: Suy hô hấp tuần hoàn do đa vết thương vùng ngực gây thủng thùy phổi, đứt động - tĩnh mạch phế quản, thủng cơ tim hậu phẫu không hồi phục. Hung khí: Vật sắc nhọn.

Tại Kết luận giám định số 4949/C09B ngày 24/12/2021 của Giám định viên Phân viện khoa học kỹ thuật hình sự tại Thành Phố Hồ Chí Minh kết luận: Trên các con dao gửi giám định đều dính máu người. Phân tích kiểu gen (ADN) từ dấu vết máu này được kết quả như sau: Trên con dao dài 30cm và con dao kim loại dài 36cm phân tích được 01 kiểu gen nam, trùng với kiểu gen của Trần Đức H; Trên con dao kim loại dài 40cm phân tích được 01 kiểu gen nam, trùng với kiểu gen của nạn nhân Hà Đình Q1.

Tại kết luận giám định pháp y tâm thần số 898/KL - VPYTW ngày 27/11/2023, Viện pháp y tâm thần trung ương B1 kết luận: Tại thời điểm trước, trong, sau khi gây án và hiện nay, bị cáo Trần Đức H bị rối loạn nhân cách và hành vi thực tổn do bệnh não, tổn thương não và rối loạn chức năng não (F07.8 - ICD.10). Tại thời điểm gây án, bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Hiện nay, bị cáo đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại bản Cáo trạng số 4850/CT-VKS-P2 ngày 10/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Trần Đức Hồng về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 208/2024/HS-ST ngày 26/12/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã quyết định:

Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Tuyên bố bị cáo Trần Đức H phạm tội “Giết người”:

Xử phạt bị cáo Trần Đức H 18 (mười tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/9/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự; về thi hành án; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự, dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ngày 03/12/2023, bị cáo Trần Đức H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Ngày 09/01/2024, bà Nguyễn Thị H1 là người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Trần Đức H giữ nguyên nội dung kháng cáo. Bị cáo thừa nhận Tòa án sơ thẩm tuyên xử bị cáo về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là đúng, không oan; lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm là đúng nên bị cáo giữ nguyên. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 18 (mười tám) năm tù là quá nặng nên bị cáo kháng cáo xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Lý do kháng cáo: Bị cáo có cha là ông Trần Đức T được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại.

- Bà Nguyễn Thị H1 là người đại diện hợp pháp của người bị hại trình bày, bà không kháng cáo chỉ đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về giải quyết vụ án như sau:

Việc thực hiện quy định pháp luật tố tụng hình sự của người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng được đảm bảo. Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Đức H đúng về hình thức, trong hạn luật định, đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung kháng cáo: Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Đức H 18 (mười tám) năm tù về tội “Giết người” là có căn cứ, đúng pháp luật và đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày tranh luận: Về tội danh Tòa án sơ thẩm tuyên xử bị cáo về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là đúng, không oan. Về hình phạt, xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo, phía sau bị cáo còn gánh nặng lớn là cha mẹ, con cái đang trông chờ bị cáo; khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội tinh thần bị cáo không ổn định, trạng thái tinh thần của bị cáo không được tỉnh táo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Đức H đảm bảo đúng hình thức và trong thời hạn luật định, đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm là đúng; Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là đúng, không oan. Căn cứ lời khai của bị cáo, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để kết luận, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo

Trần Đức H về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Đức H:

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo (điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự). Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị H1 có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo (tại phiên tòa phúc thẩm bà Nguyễn Thị H1 xác định bà không kháng cáo chỉ đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo); cha của bị cáo là ông Trần Đức T được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo gây ra hậu quả đặc biệt nghiêm trọng; bị cáo thực hiện hành vi phạm tội rất quyết liệt, thể hiện ý thức quá xem thường pháp luật; xem nhẹ tính mạng con người, thể hiện tính côn đồ hung hãn cao độ. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Trần Đức H 18 (mười tám) năm tù là đã quá xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tuy tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới (khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự) nhưng Hội đồng xét xử không thể chấp nhận kháng cáo của bị cáo để giảm hình phạt cho bị cáo thêm nữa; không chấp nhận quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo; chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Đức H, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 208/2024/HS-ST ngày 26/12/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

2. Áp dụng vào điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Tuyên bố bị cáo Trần Đức H phạm tội “Giết người”:

Xử phạt bị cáo Trần Đức H 18 (mười tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/9/2021.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Đức H phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo (Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai tổng đặt cho bị cáo;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án, PQH.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Đức Thọ